***Tuần 3***

***Ngày soạn: 18.9.2022***

***Ngày dạy:20.9.2022***

**Tiết 3 – Bài 2: LIÊN XÔ VÀ CÁC NƯỚC ĐÔNG ÂU TỪ GIỮA NHỮNG NĂM**

 **70 ĐẾN ĐẦU NHỮNG NĂM 90 CỦA THẾ KỈ XX**

**I.Mục tiêu** :

**1.Kiến thức**: HS nắm được đây là giai đoạn khủng hoảng dẫn đến sự tan rã của Liên Xô và sự sụp đổ của chế độ XHCN ở Đông Âu

**2.Kĩ năng** : đọc lược đồ lịch sử, đánh giá những thành tựu đạt được của LX và Đông Âu bên cạnh những sai lầm, hạn chế.

**3.Thái độ** : GD cho HS niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước ta trên con đường XD

**4. Định hướng phát triển năng lực**

 **- Năng lực chung:** Năng lực giao tiếp và hợp tác; tự học; giải quyết vấn đề.

 **- Năng lực chuyên biệt**

+Tái hiện kiến thức lịch sử, xác định mối quan hệ giữa các sự kiện, hiện tượng lịch sử.

+ Biết đánh giá một số thành tựu đã đạt được và một số sai lầm, hạn chế của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu.Nhận xét về tình hình ở Liên Xô từ giữa những năm 70 đến đầu những năm 90 của thế kỉ XX. Xác định tên các nước SNG trên lược đồ.

**II. Phương pháp:** Trực quan, phát vấn, thuyết trình, nhóm, phân tích, tổng hợp …

**III. Chuẩn bị**

**1. Chuẩn bị của giáo viên**

- Giáo án word và Powerpoint.

- Tư liệu, tranh ảnh về sự tan rã của Liên Xô và các nước XHCN Đông Âu và tranh ảnh về một số nhà lãnh đạo Liên Xô và các nước Đông Âu.

**2. Chuẩn bị của học sinh**

- Đọc trước sách giáo khoa và hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

- Sưu tầm tư liệu, tranh ảnh một số nhà lãnh đạo Liên Xô và các nước Đông Âu.

**IV. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1/Hoạt động khởi động**

GV trực quan hình 3 trang 9. Yêu cầu HS trả lời câu hỏi: EM hiểu gì khi nhìn bức tranh này?

- Dự kiến sản phẩm: Đó là cuộc biểu tình đòi li khai và độc lập ở Lit-va.

Trên cơ sở ý kiến GV dẫn dắt vào bài hoặc GV nhận xét và vào bài mới: Chế độ XHCN ở Liên Xô và các nước Đông Âu đã đạt những thành tựu nhất định về mọi mặt. Tuy nhiên, nó cũng bộc lộ những hạn chế, sai lầm và thiếu sót, cùng với sự chống phá của các thế lực đế quốc bên ngoài CNXH đã từng tồn tại và phát triển hơn 70 năm đã khủng hoảng và tan rã. Để tìm hiểu nguyên nhân của sự tan rã đó như thế nào ? Quá trình khủng hoảng tan rã ra sao chúng ta cùng tìm hiểu nội dung bài học hôm nay để lí giải những vấn đề trên.

**2. Hoạt động hình thành kiến thức**

**1. Hoạt động 1: I. Sự khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô viết**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung**  |
| **a/ Khởi động**HS đọc phần 1 **b/ Hình thành kiến thức**- Chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục I SGK (4 phút), thảo luận và trả lời câu hỏi:+ Nhóm lẻ: Nguyên nhân đẫn đến quá trình khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô viết?+ Nhóm chẵn: Quá trình khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô viết?HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS làm việc những bằng hệ thống câu hỏi gợi mở:? Tình hình Liên Xô giữa những năm70 đến 1985 có điểm gì nổi bật? *- Tình hình kinh tế? Chính trị xã hội? Khủng hoảng dầu mỏ thế giới năm 1973 đã tác động đến nhiều mặt của Liên Xô, nhất là kinh tế.* ? 3/1985 có sự kiện gì?? Hãy cho biết mục đích và nội dung của công cuộc cải tổ?? Kết quả? =>*Thất bại.*? Ngnhân thất bại?.- Giáo viên cần so sánh giữa lời nói và việc làm của M.Goóc-ba-chốp, giữa lí thuyết và thực tiễn của công cuộc cải tổ để thấy rõ thực chất của công cuộc cải tổ của M.Goóc-ba-chốp càng làm cho kinh tế lún sâu vào khủng hoảng. GV giới thiệu hình 3, 4 trong SGK. ? Hậu quả của công cuộc cải tổ ở LXô ntn?Giáo viên nhận xét, bổ sung hoàn thiện nội dung kiến thức. Đồng thời nhấn mạnh cuộc đảo chính 21 – 8 – 1991 thất bại đưa đến việc Đảng Cộng Sản Liên Xô phải ngừng hoạt động và tan rã, đất nước lâm vào tình trạng không có người lãnh đạo. Quan sát hình 4 – SGK, xác định tên các nước SNG trên lược đồ.- Đại diện các nhóm trình bày.HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày. **c/ Củng cố:** GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh. | **I . Sự khủng hoảng và tan rã của Liên bang Xô viết:****1. Nguyên nhân:**- Đứng trước cuộc khủng hoảng kinh tế thế giới (1973), Liên Xô không tiến hành cải cách kịp thời → từ đầu những năm 80 nền kinh tế dần rơi vào khó khăn, khủng hoảng.- Nạn quan liêu, tham nhũng, vi phạm pháp chế, thiếu dân chủ ngày càng trầm trọng.→ Đất nước lâm vào khủng hoảng toàn diện.- Tháng 3-1985, Gooc-ba- chôp lên nắm quyền lãnh đạo và tiến hành cải tổ nhưng thất bại.→ Đất nước càng lún sâu vào khủng hoảng và rối loạn.**2.Quá trình tan rã :**- Sau cuộc đảo chính ngày 19-8-1991 không thành, Đảng Cộng sản và Nhà nước Liên bang hầu như tê liệt.- Ngày 21-12-1991, Hiệp định về giải tán Liên bang Xô viết được kí kết, thành lập Cộng đồng các quốc gia độc lập (SNG).- Ngày 25-12-1991, chế độ XHCN ở Liên bang Xô viết chính thức chấm dứt sau 74 năm tồn tại.  |

**2. Hoạt động 2. II. Hệ quả của cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung**  |
| **a/ Khởi động**HS đọc phần 1 **b/ Hình thành kiến thức**- Chia thành 6 nhóm. Các nhóm đọc mục II SGK (4 phút), thảo luận cặp đôi và trả lời câu hỏi:? Hậu quả của cuộc khủng hoảng ở Đ.Âu?? Nguyên nhân sự đổ của các nước XHCN Đông Âu?HS đọc SGK và thực hiện yêu cầu. GV khuyến khích học sinh hợp tác với nhau khi thực khi thực hiện nhiệm vụ học tập, GV đến các nhóm theo dõi, hỗ trợ HS.- Đại diện các nhóm trình bày.HS phân tích, nhận xét, đánh giá kết quả của nhóm trình bày. GV bổ sung phần phân tích nhận xét, đánh giá, kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập của học sinh. Chính xác hóa các kiến thức đã hình thành cho học sinh.**c/ Củng cố:** Giáo viên hướng dẫn học sinh biết đánh giá một số thành tựu đã đạt được và một số sai lầm, hạn chế của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu. | **II. Cuộc khủng hoảng và tan rã của chế độ XHCN ở các nước Đông Âu:**- Những năm 80 của thế kỉ XX, Đông Âu lâm vào khủng hoảng kinh tế, chính trị ngày càng gay gắt.- Từ cuối 1988, khủng hoảng lên tới đỉnh cao, mũi nhọn đấu tranh nhằm vào các ĐCS cầm quyền.- Ban lãnh đạo các nước thực hiện đa nguyên chính trị và tiến hành tổng tuyển cử tự do.→ Cuối 1989, chế độ XHCN ở Đông Âu sụp đổ.- Ngày 28-6-1991, Hội đồng tương trợ kinh tế ngừng hoạt động.- Ngày 1-7-1991,Tổ chức hiệp ước Vac-sa-va giải tán → Hệ thống XHCN tan rã |

**3. Hoạt động luyện tập**

 **Câu 1.Nội dung cơ bản của công cuộc “cải tổ” của Liên Xô là gì?**

A. Cải tổ kinh tế triệt để. **B. Cải tổ hệ thống chính trị.**

C. Cải tổ xã hội. D. Cải tổ kinh tế và xã hội.

**Câu 2**. **Nguyên nhân cơ bản nào làm cho chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ?**

A. Các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước chống phá.

B. Chậm sửa chữa những sai lầm.

C. Nhận thấy CNXH không tiến bộ nên muốn thay đổi chế độ.

**D. Xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội không phù hợp.**

**Câu 3.**Sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa ở các nước Đông Âu và Liên Xô là

A. sự sụp đổ của chế độ XHCN.

**B. sự sụp đổ của mô hình XHCN chưa khoa học.**

C. sự sụp đổ của một đường lối sai lầm.

D. sự sụp đổ của tư tưởng chủ quan, nóng vội.

**Câu 4.Liên Xô tiến hành công cuộc cải tổ đất nước trong những năm 80 của thế kỉ XX vì**

**A.đất nước lâm vào tình trạng “trì trệ” khủng hoảng.**

B. đất nước đã phát triển nhưng chưa bằng Tây Âu và Mĩ.

C. cải tổ để sớm áp dụng thành tựu KH-KT thế giới.

D. các thế lực chống CNXH trong và ngoài nước luôn chống phá.

**Câu 5.Trước ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng chung trên toàn thế giới trong những năm 70 của thế kỉ XX Liên Xô đã làm gì?**

A. Tiến hành cải cách kinh tế, chính trị, xã hội cho phù hợp.

B. Kịp thời thay đổi để thích ứng với tình hình thế giới.

**C. Không tiến hành những cải cách về kinh tế và xã hội.**

D. Có cải cách kinh tế, chính trị nhưng chưa triệt để.

**Câu 6. Công cuộc xây dựng XHCN của các nước Đông Âu đã mắc phải một số thiếu sót và sai lầm là**

A. uu tiên phát triển công nghiệp nặng. B. tập thể hóa nông nghiệp.

C. thực hiện chế độ bao cấp về kinh tế. **D. rập khuôn, cứng nhắc theo Liên Xô.**

**Câu 7. Hội đồng Tương trợ Kinh tế (SEV) bị giải thể do nguyên nhân nào?**

A. Do "khép kín" cửa trong hoạt “ộng.

B. ”o không đủ sức cạnh tranh với Mĩ và Tây Âu

C. Do sự lạc hậu về phương thức sản xuất.

**D. Do sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu.**

**Câu 8. Hãy nối các niên đại ở cột A cho phù hợp với sự kiện ở cột B**

|  |  |
| --- | --- |
| **A** | **B** |
| 1.1949 | a. Hội đồng tương trợ kinh tế giải thể. |
| 2. 1957 | b. Công cuộc cải tổ ở Liên Xô bắt đầu. |
| 3. 1991 | c. Liên Xô phóng thành công vệ tinh nhân tạo. |
| 4.1985 | d. Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử. |
| 5. 1955 | e. Thành lập tổ chức Hiệp ước Phòng thủ Vac-sa-va. |

**A. 1d, 2c,3a, 4b, 5e.**  B. 1b, 2c, 3a, 4e, 5d.

C. 1e, 2a, 3c, 4b, 5d. D. 1a, 2c, 3d, 4e, 5b.

 **- Dự kiến sản phẩm**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **ĐA** | B | D | B | A | C | D | D | A |

 **3.4. Hoạt động tìm tòi mở rộng, vận dụng**

? Em có nhận xét gì về sự sụp đổ của Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu?

HS trả lời.

- GV giao nhiệm vụ cho HS

+ Liên hệ những mối quan hệ ảnh hưởng và đóng góp của hệ thống XHCN đối với phong trào cách mạng thế giới nói chung và cách mạng Việt Nam nói riêng.

**\* Chuẩn bị bài mới:** soạn bài 3: Quá trình phát triển phong trào giải phóng dân tộc và sự tan rã của hệ thống thuộc địa và trả lời câu hỏi cuối SGK